TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QO** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2017/HSST;
Ngày17/8/ 2017.

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QO - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Thiết

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Nho Bản.

2. Ông Nguyễn Văn Đức.

- *Th- ký phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Thu; Thư ký Toà án nhân dân huyện QO, thành phố Hà Nội;

- *Đại diện Viện kiểm sát:* Bà Trần Thị Tuyết- Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện QO, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa;

Ngày17 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện QO, thành phố Hà Nội; Toà án nhân dân huyện QO xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2017/ HSST ngày 05 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Bùi Văn TH, sinh năm 1996; tại xã SS, huyện QO, thành phố Hà Nội; nơi ĐKTT và nơi ở: thôn PĐ, xã SS, QO, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc Kinh; tôn giáo Không**;** con ông Bùi Văn Tấn (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Thà, sinh năm 1971; vợ là Nguyễn Thị Nga, SN 1996 và có 01 con sinh năm 2017.

Theo danh bản, chỉ bản số 46 lập ngày 16/02/2017 tại công an huyện QO thì bị cáo không có tiền, tiền sự.

Bị bắt tạm giam ngày 08/6/2017 (Có mặt).

- Người bị hại:

Anh **Nguyễn Khắc D**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: thôn PĐ, xã SS, QO, thành phố Hà Nội (Có mặt).

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 19 giờ 30 ngày 18/9/2016 do mâu thuẫn cá nhân giữa Nguyễn Đình D SN 1995 và Nguyễn Khắc Q, SN 1993 đều ở thôn Phúc Đức, xã SS, QO, thành phố Hà Nội. D nói lại sự việc với Nguyễn Đình V SN 1996 và Tạ Văn Q SN 1994 nên đã cùng nhau đi tìm QN để đánh, khi đi V điều khiển xe mô tô BKS 33P7-9170 chở Q ngồi sau cầm theo 01 dao phay, đến cổng nhà chị Q thì gặp anh Nguyễn Khắc D đang đứng ở đó. V dừng xe, Q xuống dùng dao chỉ vào mặt D đe dọa thì V bảo đây không phải là QN sau đó cả 2 đi về đám cưới thì gặp Nguyễn Đình D, Nguyễn Đình S, Bùi Văn TH cả 5 đối tượng cùng nhau đi tìm anh QN để đánh trả thù. V điều khiển xe mô tô chở Q và TH, Q cầm 01 dao phay dài khoảng 50cm, TH cầm 01 dao màu trắng dài khoảng 60 – 80 cm. D điều khiển xe mô tô chở S cầm 01 dao tự chế dài khoảng hơn 1m. Khi cả bọn đi đến cổng nhà anh Ninh (Bố đẻ anh QN) thì gặp anh Nguyễn Khắc D đứng ở cổng và cho rằng anh D nhìn đểu nên dừng xe lại. Q, TH xuống xe Q dùng dao chỉ vào mặt anh D chửi " Mày thích chết không" anh D bỏ chạy vào trong sân thì TH, Q, S, V, Đình D đuổi theo, Q tiếp tục dùng dao chỉ vào mặt anh D đe dọa, TH liền dùng dao chém 01 nhát vào đùi phải anh D trúng vào chiếc điện thoại để trong túi quần. Anh D bỏ chạy vào trong nhà, TH, Q, S, V, Đình D tiếp tục đuổi theo, TH dùng dao chém ngang 01 nhát từ phải qua trái vào vùng thắt lưng phải làm anh D ngã ra giường. S dùng dao chỉ vào mặt anh D chửi và nói " Mày bướng à có tin tao đâm chết mẹ mày không" Sau đó anh Ninh cùng mọi người đến can ngăn đưa anh D đi bệnh viện cấp cứu, 05 đối tượng bỏ đi trên đường vứt bỏ hung khí nên không thu hồi được.

Hậu quả anh D bị 01 vết thương ở phần mỏm xương cụt, điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện QO từ ngày 18/8/2016 đến ngày 22/9/2017.

Tại bản kết luận giám định số 4467/C54-TT1 ngày 31/10/2016 của viện khoa học hình sự tổng cục cảnh sát kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Khắc D tại thời điểm giám định là 1%. Cơ chế hình thành thương tích do vật sắc gây nên.

Qúa trình điều tra Nguyễn Đình S và Tạ Văn Q đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã và ra quyết định tạm đình chỉ vụ án, bị can đối với S và Q.

Đối với Nguyễn Đình D và Nguyễn Đình V có hành vi cùng TH, Q, S đuổi anh Nguyễn Khắc D từ ngoài cổng vào trong nhà, hiện tại D không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan đến D và V để điều tra xử lý sau.

Về vật chứng vụ án: Sau khi gây án trên đường các đối tượng đã vứt bỏ hung khí nên không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Khắc D yêu cầu các đối tượng gây thương tích phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe 50.000.000 đồng. Chiếc điện thoại bị vỡ anh không yêu cầu. Tạ Văn Q đã tự nguyện nộp cho cơ quan điều tra 3.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 04/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QO đã truy tố bị cáo Bùi Văn TH về tội "*Cố ý gây th- ơng tích"* dẫn chiếu theo điểm a, i khoản 1 điều 104 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn TH phạm tội " *Cố ý gây th- ơng tích"*

Đề nghị áp dụng khoản 1; Điều 104; Bộ luật hình sự; điểm h,p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù; áp dụng điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng tuyên theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.; về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét hết bao nhiêu sẽ có trách nhiệm bồi thường.

Người bị hại anh Nguyễn Khắc D đề nghị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật; việc bồi thường thiệt hại vì gia đình đã làm mất các hóa đơn chứng từ, đề nghị Hội đồng xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật được bao nhiêu anh đồng ý.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện QO, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện QO, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo và lời khai của người bị hại; những

người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra, đều phù hợp với nhau. Do đó Hội đồng có đủ căn cứ để khẳng định.

Do mâu thuẫn giữa Nguyễn Đình D với anh Nguyễn Khắc QN nên nhóm của D trong đó có bị cáo đã đi tìm anh QN để trả thù. Khoảng 20 giờ ngày 18/9/2016 khi cả nhóm đi đến cổng nhà anh QN thì gặp anh Nguyễn Đình D và cho rằng anh D nhìn đểu nên TH, Q, S, V, D dừng lại và xuống xe có hành vi chửi bới đe dọa anh D. Q dùng dao chỉ vào mặt anh D nói " Mày thích chết không" anh D hoảng sợ chạy vào trong sân thì cả bọn tiếp tục đuổi theo, Q tiếp tục dùng dao chỉ vào mặt anh D đe dọa, TH dùng dao bằng tay phải vuốt 01 nhát từ dưới lên trên, từ trái sang phải vào đùi phải anh D. Anh D bỏ chạy vào trong nhà, TH, Q, S, V, Đình D tiếp tục đuổi theo, TH dùng dao chém ngang 01 nhát từ phải qua trái vào vùng thắt lưng phải làm anh D ngã ra giường. S dùng dao chỉ vào mặt anh D chửi và nói " Mày bướng à có tin tao đâm chết mẹ mày không" Sau đó được mọi người đến can ngăn đưa anh D đi bệnh viện cấp cứu. Tại bản khai và tự khai (BL 174; 201) bị cáo đã thừa nhận: *"...Q tiếp tục chỉ Dao vào mặt D và chửi tôi thấy vậy liền cầm Dao chém vào đùi của D rồi D bỏ chạy vào trong nhà thì tôi tiếp tục đuổi theo chém vào người D, khiến D ngã ra giường..."*

Hậu quả anh D bị 01 vết thương ở phần mỏm xương cụt, điều trị tại bênh viện đa khoa huyện QO từ ngày 18/8/2016 đến ngày 22/9/2016.

Tại bản kết luận giám định số 4467/C54-TT1 ngày 31/10/2016 của viện khoa học hình sự tổng cục cảnh sát kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Khắc D tại thời điểm giám định là 1%. Cơ chế hình thành thương tích do vật sắc gây nên.

Tuy tỷ lệ tổn thương sức khỏe của anh D chỉ tổn hại 1% xong với hành vi trên của bị cáo đã thực hiện thì bị cáo đã phạm tội "*Cố ý gây th- ơng tích"* với tình tiết định khung dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ dẫn chiếu tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự nh- nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là hoàn toàn chính xác đúng pháp luật.

Điều luật quy định:

Khoản 1. Ng- ời nào cố ý gây th- ơng tích hoặc gây tổn hại sức khoẻ của ng- ời khác mà tỉ lệ th- ơng tật từ 11% đến 30% hoặc d- ới 11% nh- ng thuộc một trong các tr- ờng hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

a, Dùng hung khí nguy hiểm.

i, Có tính chất côn đồ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo cố ý trực tiếp sử dụng hung khí nguy hiểm mặc dù giữa bị cáo và anh D không có mâu thuẫn gì. Xong do bản tính côn đồ coi thường pháp luật và tính mạng, sức khỏe của người khác bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm xâm phạm đến sức khoẻ của anh D đ- ợc pháp luật bảo vệ. Tội phạm bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, tác động ảnh h- ởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân.

Về tình tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có các tình tiết giảm sau:

- Cùng gia đình tích cực bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả.
- Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.
- Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Các tình tiết nêu trên đ- ợc quy định tại điểm b,h, p khoản 1; Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ đã đ- ợc viện dẫn. Hội đồng xét xử thấy cần cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian để cải tạo giáo dục phòng ngừa chung như mức án đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Qúa trình điều tra Nguyễn Đình S và Tạ Văn Q đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã và quyết định tạm đình chỉ vụ án và bị can đối với S và Q nên Hội đồng không đề cập

Đối với Nguyễn Đình D và Nguyễn Đình V có hành vi cùng TH, Q, S đuổi anh Nguyễn Khắc D và đe dọa, hiện tại D không có mặt ở địa phương, Cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan đến D và V để tiếp tục điều tra xử lý sau nên Hội đồng không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Sau khi gây án trên đường các đối tượng đã vứt bỏ hung khí nên không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa anh Nguyễn Khắc D yêu cầu các đối tượng gây thương tích phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh là 50.000.000 đồng, hiện tại các tài liệu hóa đơn đã bị mất anh đề nghị Hội đồng xem xét theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu do cơ quan điều tra thu thập được. Theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để chấp nhận các khoản sau:

Tiền viện phí 458.000 đồng, Thu nhập thực tế bị mất từ ngày 18/9/2017 đến ngày 22/9/2017 là 5 ngày, do anh D làm nghề kỹ thuật thợ mộc được ông Nguyễn Công Huệ trả công 270.000đ / ngày = 1.350.000 đồng; sau khi ra viện phải ở nhà không lao động được 10 ngày, công lao động kỹ thuật tại thời điểm ở địa ph- ơng là 220.000đ/ngày = 2.200.000 đồng; công ng- ời trông nom từ ngày 18/9/2017 đến ngày 22/9/2017 là 5 ngày, công lao động phổ thông tại thời điểm ở địa ph- ơng là 150.000đ/ ngày = 750.000đ; thuê xe đi lại 02 chuyến = 400.000 đồng; bồi dưỡng phục hồi sức khỏe sau khi ra viện là 5.000.000 đồng. Tổng cộng: 10.158.000 *(Mười triệu một trăm năm tám nghìn)* đồng.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh D theo quy định tại khoản 1 Điều 42; Bộ luật hình sự và các Điều 584; 590 Bộ luật dân sự. Bị cáo cùng gia đình đã bồi thường 5.000.000 *(Năm triệu đồng)* còn lại 5.158.000 *(Năm triệu một trăm năm tám nghìn đồng)* buộc bị cáo bồi thường tiếp.

Số tiền 3.000.000 đồng của Tạ Văn Q đã tự nguyện nộp cho cơ quan điều tra, hiện tại Q đang bỏ trốn Cơ quan điều tra đã quyết định tạm đình chỉ vụ án và bị can đối với S và Q nên số tiền trên cần được lưu giữ xử lý sau khi bắt được Q và S.

Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm; theo quy định tại khoản 2 Điều 99; Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: **Bùi Văn TH**, phạm tội "Cố ý gây th- ơng tích".

□p dụng khoản 1 điều 104; điểm b, h, p khoản 1, Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự; Xử phạt**: Bùi Văn TH** 12 *(mười hai)* tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giam là ngày 08/6/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự:

□p dụng điều 42 bộ luật hình sự, điều 584; 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Khắc D 10.158.000 *(Mười triệu một trăm năm tám nghìn)* đồng. Được trừ vào số tiền đã bồi thường 5.000.000 *(Năm triệu)* đồng theo biên lai thu số 0008243 ngày 16/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QO, thành phố Hà Nội; còn lại 5.158.000 *(Năm triệu một trăm năm tám nghìn)* đồng buộc bị cáo bồi thường tiếp.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án

của người được thi hành cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn chậm phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

□p dụng khoản 2 điều 99; Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1, điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể `từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện QO;
- Chi cục THA huyện QO;
- Công an huyện QO;
- Bị cáo;
- Ng- ời bị hại;
- L- u.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Thiết